

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN**

Số: 78 /BC-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hung Yên, ngày 04 tháng 6 năm 2014

BÁO CÁO

**Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2014**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Công văn số 1044/BTP-VP ngày 11/4/2014 của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2014, cụ thể như sau:

I. Về bối cảnh, điều kiện kinh tế - xã hội trong 6 tháng đầu năm 2014 ảnh hưởng đến công tác tư pháp của tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014, chỉ đạo các cấp, các ngành quản lý chặt chẽ hoạt động thu chi ngân sách, triệt để tiết kiệm; quản lý hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng bảo đảm linh hoạt, hiệu quả; tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, bảo đảm cung cầu hàng hóa, tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả... Tuy nhiên, đến nay tình hình sản xuất công nghiệp, kinh doanh dịch vụ tăng trưởng chưa cao, tình hình chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực của tổ chức, cá nhân còn hạn chế.

Kết quả 04 tháng đầu năm 2014, chỉ số công nghiệp tăng 6,83%; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng 32,50% so với cùng kỳ và đạt 31,26% kế hoạch năm 2014; chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,72% so với cùng kỳ năm trước; vốn đầu tư ngân sách nhà nước tăng 10,39% so với cùng kỳ và đạt 28,85% kế hoạch; thu ngân sách nhà nước tăng 25,22% so với cùng kỳ năm trước và đạt 37,10% kế hoạch; chi ngân sách nhà nước bằng 97,71% so với cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội được duy trì; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Những thành tựu ở tất cả các lĩnh vực nêu trên, có sự đóng góp không nhỏ của Ngành Tư pháp. Ngành Tư pháp Hưng Yên đã triển khai tích cực các mặt công tác: tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng, thẩm định văn bản; kiểm soát thủ tục hành chính; kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản; phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; hành chính và hỗ trợ tư pháp...

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TƯ PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Hoạt động tư pháp tiếp tục được đổi mới, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và Chương trình công tác năm 2014 của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2014 của địa phương

với mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực; chỉ đạo các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, thời gian quy định.

Chỉ đạo Sở Tư pháp duy trì và tổ chức các cuộc họp giao ban quý, 6 tháng để kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Quản lý nhà nước về xây dựng và thi hành pháp luật

- Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/02/2014 về việc phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh đã xác định việc tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành; xác định nội dung công việc, lộ trình và thời gian thực hiện; trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp; đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp ở ngành, địa phương mình.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp, ngày 05/4/2014 UBND tỉnh đã chủ trì dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc do Bộ Tư pháp chủ trì giới thiệu, phổ biến nội dung, ý nghĩa Hiến pháp năm 2013, cùng dự có các đại biểu là lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Tư pháp; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, báo cáo viên của Đảng ở cấp tỉnh.

Sở Tư pháp tiến hành biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản, ý nghĩa, những điểm sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp để cung cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và truyền thông, Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh và UBND huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi viết tìm hiểu Hiến pháp năm 2013; phối hợp Sở Tài chính lập dự toán kinh phí phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp.

Đến nay, hầu hết huyện, thành phố, các sở, ngành, đoàn thể trên địa bàn tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp tại đơn vị mình. Một số đơn vị thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã tổ chức Hội nghị giới thiệu những nội dung cơ bản của Hiến pháp như: Tỉnh đoàn, UBND huyện Văn Lâm ...

- Ngày 26/12/2013, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2492/QĐ-UBND về Chương trình xây dựng văn bản QPPL của tỉnh năm 2014, giao Sở Tư pháp hướng dẫn và đôn đốc các cấp, ngành triển khai thực hiện thống nhất trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

- Kết quả: Sở Tư pháp tiếp nhận 05 hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo văn bản QPPL; đã hoàn thành việc thẩm định 01 dự thảo văn bản QPPL; tham gia ý kiến vào 21 dự thảo văn bản (11 dự thảo văn bản của Trung ương, 08 dự thảo văn bản của tỉnh, 02 chương trình, kế hoạch); 10 Phòng Tư pháp huyện, thành phố đã thẩm định 02 dự thảo văn bản QPPL, tham gia ý kiến vào hầu hết các dự thảo văn bản của cơ quan chuyên môn trước khi trình HĐND, UBND cùng cấp ban hành.

HĐND, UBND các cấp đã ban hành 288 văn bản QPPL, trong đó cấp tỉnh 15 văn bản (*ước tính đạt 08 văn bản*), cấp huyện 16 văn bản và cấp xã 257 văn bản.

- Công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL từ cấp tỉnh đến cấp xã được thực hiện thường xuyên, có nề nếp. Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh tiến hành tự kiểm tra 07 văn bản QPPL (*04 quyết định, 03 chỉ thị*) do UBND tỉnh ban hành, tổ chức thực hiện việc kiểm tra theo thẩm quyền 113 văn bản, trong đó xác định được 32 văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành (*30 nghị quyết, 02 quyết định*); 10 Phòng Tư pháp huyện, thành phố và 161 xã, phường, thị trấn đã tiến hành tự kiểm tra 2.061 văn bản, trong đó có 270 văn bản QPPL; kiểm tra theo thẩm quyền 734 văn bản, trong đó xác định được 256 văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành.

- Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 19/01/2014 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành rà soát 490 văn bản QPPL còn hiệu lực do HĐND, UBND tỉnh ban hành, qua rà soát không có văn bản trái với quy định của Hiến pháp 2013.

- Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên tại Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh; các sở, ngành, UBND huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trong phạm vi ngành, địa phương mình. Sở Tư pháp tổ chức khai thác các văn bản QPPL do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành đăng tải trên Công báo điện tử Chính phủ, bước đầu đã khai thác được 103 văn bản (*37 nghị định, 50 thông tư, 05 thông tư liên tịch; 11 quyết định của Thủ tướng Chính phủ*), xác định có 02 văn bản trong đó phân cấp cho UBND cấp tỉnh thể chế để thi hành tại địa phương (*Nghị định 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ, Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*).

3. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính; xử lý vi phạm hành chính

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2014 (kèm theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 04/3/2014); Công văn số 308/UBND-NC ngày 04/3/2014 về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát TTHC. Thực hiện Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp; UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 13/10/2011 về ban hành Quy chế công bố, công khai TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ đạo các đơn vị kiện toàn tổ chức bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Kết quả: có 6.862 vụ bị xử lý, trong đó có 56 vụ số chưa chấp hành; tổng số tiền phạt là 2.893.270.000đ (*số liệu tính từ ngày 01/10/2013 đến 31/3/2014*).

4. Quản lý nhà nước về hành chính tư pháp

UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát, lập danh sách và báo cáo Bộ Tư pháp về các dân tộc thiểu số sống tại địa phương có tập quán phụ nữ kết hôn trước tuổi theo luật định; chỉ đạo tổng kết công tác chứng thực theo Quyết định số 733/QĐ-BTP ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết công tác chứng thực...

Triển khai kịp thời các văn bản của cơ quan Trung ương về khiếu nại, giải quyết khiếu nại về bồi thường Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự; thực hiện trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ... Đến ngày 30/4, cấp tỉnh đã thụ lý và giải quyết xong 12 hồ sơ đăng ký kết hôn, 05 hồ sơ ghi chú kết hôn, 01 hồ sơ ghi chú ly hôn, 04 hồ sơ đăng ký khai sinh, 02 hồ sơ nuôi con nuôi. Hiện nay, tiếp nhận và cấp 934 Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân, trong đó công dân Việt Nam là 865 trường hợp, người nước ngoài là 69 trường hợp. Tiếp nhận 1.392 thông tin lý lịch tư pháp từ các cơ quan có liên quan gửi đến theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp, đã tiến hành nhập 288 thông tin lý lịch tư pháp vào cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp. Chuyển kịp thời 179 thông tin lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố. Việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết đảm bảo thời gian, trình tự, thủ tục theo quy định. Cấp huyện, xã, thụ lý và cấp Giấy khai sinh cho 9.283 trường hợp (*ước thực hiện 6 tháng là 13.925 trường hợp*); đăng ký khai tử cho 2.850 trường hợp (*ước thực hiện 6 tháng là 4.275 trường hợp*); cấp Giấy chứng nhận kết hôn cho 4.651 cặp (*ước thực hiện 6 tháng là 6.977 cặp*); nuôi con nuôi 15 trường hợp; cấp lại giấy khai sinh 1.566 trường hợp (*ước thực hiện 6 tháng là 2.349 trường hợp*); chứng thực 10.753 việc, thu lệ phí 834. 211.000 đồng. So với 6 tháng đầu năm 2013, tỷ lệ khai sinh giảm 27% (4.096 trường hợp); tỷ lệ khai tử tăng 21,07% (744 trường hợp); tỷ lệ đăng ký kết hôn giảm 12,05% (956 cặp); cấp lại Giấy khai sinh tăng 2.127 trường hợp; các vụ việc khác nhìn chung có tỷ lệ tăng, giảm không đáng kể.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp và Đoàn luật sư tỉnh tổ chức thành công Đại hội Đoàn Luật sư tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ IV (2013-2018); báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020; báo cáo kết quả rà soát và tình hình thực hiện quy định mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với công chứng viên; báo cáo thống kê tình hình sai phạm và bồi thường thiệt hại của công chứng viên; báo cáo tình hình triển khai Đề án “*Phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đấu giá viên giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020*” và đánh giá đội ngũ đấu giá viên, tổ chức bán đấu giá trên địa bàn tỉnh; tổ chức, dự Hội nghị trực tuyến tổng kết 02 năm thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý...;

- UBND tỉnh giao Sở Tư pháp quyết định lựa chọn tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện thực hiện việc tiếp nhận công chứng các hợp đồng, giao dịch về bất động sản đã được xác nhận tại Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh (*Quyết định số 132/QĐ-STP ngày 14/3/2014 của Sở Tư pháp về việc chỉ định Văn phòng công chứng Văn Lâm tiếp nhận và thực hiện*) và thực hiện

các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động hỗ trợ tư pháp tại địa phương theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp (*Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng*) phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, đồng thời ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Văn phòng luật sư Gia Khánh; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 02 trường hợp; thẩm định hồ sơ đề nghị thay đổi Trường văn phòng và cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng Phó Hiến; thẩm định hồ sơ, trình Bộ Tư pháp cấp thẻ công chứng viên cho 05 công chứng viên, miễn nhiệm 01 công chứng viên., kết quả:

+ Về hoạt động công chứng: 01 Phòng Công chứng trên địa bàn tỉnh đã chứng nhận được 294 việc (*ước thực hiện 6 tháng là 441 việc*), thu lệ phí 125.000.000đ (*ước thực hiện 6 tháng là 187.500.000đ*), nộp ngân sách nhà nước 62.500.000đ; 10 Văn Phòng Công chứng trên địa bàn tỉnh đã chứng nhận được 7.090 việc, thu phí 1.728.962.000đ, nộp ngân sách nhà nước 58.068.590đ.

+ Về đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản đã ký 29 hợp đồng bán đấu giá tài sản, bán đấu giá thành 20 hợp đồng (*ước thực hiện 6 tháng là 44 hợp đồng*), làm lợi cho tổ chức, cá nhân 6.808.294.890đ.

+ Về trợ giúp pháp lý (TGPL): Đã tiến hành TGPL 109 vụ việc cho 84 lượt người (*ước thực hiện 6 tháng là 164 vụ việc và 126 lượt người*), trong đó có 43 trường hợp được trợ giúp viên pháp lý và luật sư bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tại tòa án nhân dân 2 cấp.

+ Lĩnh vực luật sư và tư vấn pháp luật: 04 văn phòng luật sư đã thực hiện được 187 vụ việc.

6. Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở

- Ngày 24/02/2014, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND về PBGDPL năm 2014 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trong đó yêu cầu các cấp, các ngành xây dựng Kế hoạch PBGDPL của đơn vị mình, trọng tâm tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp năm 2013 và những văn bản mới ban hành có nội dung quan trọng, thiết thực. Kết quả các sở, ngành và 10 huyện, thành phố trong toàn tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến được 377 cuộc với 28.130 lượt người, điển hình là huyện Ân Thi phổ biến được 66 cuộc với 5.413 lượt người; thành phố Hưng Yên phổ biến được 38 cuộc với 4.071 lượt người.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp (*Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL tỉnh*) tổ chức phiên họp toàn thể đánh giá kết quả công tác PBGDPL năm 2013; duy trì, đảm bảo chất lượng biên soạn, phát hành cuốn “Tư pháp Hưng Yên - Phổ biến giáo dục pháp luật”.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 24/02/2014 về triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Sở Tư pháp tập trung xây dựng chương trình, tài liệu; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về công tác hòa giải cho các Hòa giải viên ở cơ sở.

- Sở Tư pháp đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ xây dựng nội dung phối hợp tuyên truyền năm 2014; xây dựng Báo cáo công tác PBGDPL từ năm 2012 đến năm 2014 theo yêu cầu tại Kế hoạch số 48/KH-BPC ngày 24/3/2014 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về việc khảo sát công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 đến năm 2014.

- Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục được củng cố về tổ chức và duy trì hoạt động. Hiện nay toàn tỉnh có 1.062 tổ hòa giải với 6.889 hòa giải viên, 6 tháng đầu năm 2014, các tổ hoà giải đã hòa giải thành 813/997 vụ đạt tỷ lệ 82%. Tủ sách pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cấp xã trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì và bổ sung nhiều đầu sách mới.

7. Công tác tổ chức xây dựng ngành, thi đua, khen thưởng và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu, tổ chức bộ máy, biên chế các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, thành phố đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới được giao; tiếp tục kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 13/5/2010 của UBND tỉnh; kiện toàn tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngay sau khi có văn bản hướng dẫn thi hành.

- Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, làm cơ sở kiện toàn tổ chức và hoạt động của các phòng, đơn vị thuộc Sở; xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao chất lượng đội ngũ công chức tư pháp, đặc biệt là đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, công chức pháp chế sở, ngành; thực hiện tốt việc nâng cao kỹ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp trong sạch, vững mạnh.

- Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua trong toàn Ngành với nội dung cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, trên cơ sở bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, địa phương và tích cực thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, gắn phong trào thi đua với việc đẩy mạnh việc "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*", "*Ngành Tư pháp chung sức góp phần tham gia xây dựng nông thôn mới*"...

8. Công tác văn phòng, thống kê cơ sở (của ngành)

- Công tác văn phòng tiếp tục được duy trì, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và kịp thời, nhất là công tác tổng hợp, tham mưu Thủ trưởng đơn vị trong hoạt động chỉ đạo, điều hành; xây dựng, theo dõi và đôn đốc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác; công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình công tác năm, 6 tháng, quý ngày càng thực chất, bảo đảm tính khoa học, hợp lý; tăng cường thiết lập, duy trì và củng cố các mối quan hệ phối hợp với Bộ Tư pháp, Tỉnh uỷ, HĐND trong triển khai, thực hiện công tác tư pháp tại địa phương.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức, quán triệt, hướng dẫn các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp. Tăng cường khả năng dự báo tình hình, tích cực tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh trong việc hoạch định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

9. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng chống tham nhũng (của ngành)

- Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2014 trong toàn Ngành; duy trì công tác tiếp dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tính đến ngày 30/4/2014, Sở Tư pháp tiếp 02 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, tiếp nhận và giải quyết 04 đơn tố cáo, 02 đơn khiếu nại đều không thuộc thẩm quyền của Sở, đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Ngành Tư pháp Hưng Yên tiếp tục quán triệt và tuyên truyền phổ biến pháp luật tới toàn thể công chức, viên chức về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung); Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng... Nghiêm túc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các chế độ chính sách, tiêu chuẩn, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

10. Công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp và ứng dụng công nghệ thông tin

- Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp theo các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương phù hợp với điều kiện thực tế của Ngành và của địa phương. Trọng tâm là công tác cải cách thể chế trong lĩnh vực quản lý của Ngành, rà soát văn bản QPPL, rà soát thủ tục hành chính, củng cố tổ chức bộ máy, cải tiến lề lối làm việc trong các cơ quan, đơn vị do Ngành trực tiếp quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công và từng bước hiện đại hoá nền hành chính. Tiếp tục triển khai, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 đã được cấp có thẩm quyền chứng nhận.

Ngoài ra, toàn Ngành Tư pháp Hưng Yên đã thực hiện tốt các công tác: Vận động công chức, viên chức tham gia ủng hộ chương trình “Nghĩa tình Hoàng Sa, Trường Sa”, quỹ “Bảo trợ nạn nhân chất độc da cam”... với số tiền ủng hộ là hơn 20.000.000đ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Đánh giá chung kết quả đạt được

06 tháng đầu năm 2014, Ngành Tư pháp Hưng Yên tiếp tục triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực công tác, quản lý. Công tác xây dựng và thẩm định văn bản QPPL đã đi vào nề nếp, các văn bản thẩm định có chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được tiến hành thường xuyên, kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ giúp chính quyền các cấp nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước tại địa phương. Công tác PBGDPL được tăng cường và phát huy được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, trong đó, trọng tâm giới thiệu, phổ biến Hiến pháp năm 2013, Luật Đất đai năm 2013, Luật Hòa giải ở cơ sở; công tác TGPL lưu động được đẩy mạnh; công tác hộ tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, luật sư, công chứng, giám định được thực hiện đúng quy định, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động quản lý nhà nước đáp ứng nhu cầu của nhân dân; Công tác kiểm soát TTHC đã đảm bảo tính liên tục, hiệu quả, nâng cao chất lượng của hệ thống các quy định về TTHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tổ chức bộ máy của Ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở cơ bản được củng cố, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tư pháp, thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội tại địa phương.

2. Những hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tư pháp còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, cụ thể như:

- Chất lượng thẩm định, tham gia ý kiến xây dựng văn bản ở cấp huyện vẫn còn một số còn hạn chế; sự phối hợp giữa cơ quan soạn thảo với cơ quan thẩm định chưa thường xuyên, chặt chẽ; việc xây dựng và ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh chưa đảm bảo theo đúng tiến độ chưa đáp ứng được yêu cầu. Một số địa phương gửi văn bản đề tiến hành kiểm tra chưa đảm bảo trình tự, thời hạn; thể thức văn bản ban hành còn sai sót.

- Công tác kiểm soát TTHC vẫn còn hạn chế, chất lượng và hiệu quả chưa cao; việc soạn thảo văn bản QPPL có chứa quy định về TTHC ở một số sở, ban, ngành chưa thực hiện đúng quy trình đánh giá tác động về TTHC; việc rà soát các quy định hành chính, TTHC tại nhiều cơ quan, đơn vị chưa thực hiện theo Kế hoạch, còn sở, ban, ngành chưa kịp thời triển khai việc cập nhật các quy định về TTHC trong các văn bản pháp luật mới ban hành; một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai và tổ chức thực thi theo đúng quy định về TTHC.

- Một số sở, ngành, địa phương chưa chủ động trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực do ngành, đơn vị mình quản lý, văn bản có tác động nhiều và ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống hàng ngày của người dân. Một số công chức làm công tác PBGDPL còn hạn chế về trình độ chuyên môn, đội ngũ báo cáo viên pháp luật còn thiếu, chất lượng chưa đồng đều, việc tuyên truyền, PBGDPL có nơi còn mang tính hình thức, chưa tạo sự

chuyên biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân;

- Công tác hộ tịch ở cơ sở vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, việc thực hiện cải chính hộ tịch, cấp bản sao giấy tờ hộ tịch vẫn còn sai sót, chưa đảm bảo thời gian. Thủ tục, trình tự và lưu trữ hồ sơ chứng thực ở một số huyện, xã chưa đảm bảo theo quy định; công tác quản lý hộ tịch tuy đã được UBND tỉnh trang bị máy móc, phần mềm ứng dụng nhưng việc triển khai thực hiện chưa hiệu quả; việc thực hiện thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực hộ tịch chưa được đẩy mạnh, nhiều sai phạm chưa được chấn chỉnh kịp thời. Công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi vẫn còn bất cập như: Chưa tổ chức theo dõi tốt việc nuôi dưỡng con nuôi ở nước ngoài...

- Số lượng, chất lượng hoạt động của luật sư của tỉnh còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập kinh tế quốc tế; trình độ, năng lực của một số công chứng viên nhất là các đối tượng được miễn tập sự hành nghề công chứng và miễn đào tạo nghề công chứng còn yếu dẫn đến sai sót; công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp mới chỉ tập trung chủ yếu vào nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện thể chế; đội ngũ giám định viên tư pháp thiếu trong nhiều lĩnh vực.

- Số lượng và chất lượng đội ngũ công chức trong Ngành Tư pháp nhìn chung chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ; đội ngũ công chức tư pháp cấp huyện và cấp xã về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế; đời sống vật chất của công chức, viên chức trong Ngành còn nhiều khó khăn, một số công chức, viên chức đã xin ra khỏi Ngành.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2014

Tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác tư pháp năm 2014, phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2014 cụ thể như sau:

1. Quản lý nhà nước về xây dựng và thi hành pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2014 ban hành kèm theo Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND tỉnh, bảo đảm chất lượng và tiến độ thực hiện; nâng cao chất lượng, hiệu quả, tiến độ thẩm định các dự thảo văn bản QPPL; nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, tự kiểm tra và kiểm tra văn bản theo thẩm quyền; hoàn thành kế hoạch rà soát, hệ thống hoá các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành còn hiệu lực; sửa đổi, bổ sung, thay thế, huỷ bỏ và đình chỉ thi hành các văn bản có nội dung trái pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, qua đó có các biện pháp, giải pháp tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích, thu hút các nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính; xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát TTHC nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư, tạo sự thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án Tổng thể đơn giản hóa thủ TTHC liên quan đến quản lý dân cư theo Quyết định số

896/QĐ-TTg ngày 08/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, kết quả giải quyết TTHC tại các địa phương;

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế để triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, sau khi có văn bản hướng dẫn chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Quản lý nhà nước về hành chính tư pháp

Tiếp tục đẩy mạnh hiệu quả quản lý trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ trong việc thực thi pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực trên thực tế, giải quyết kịp thời yêu cầu và nguyện vọng của người dân. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác hộ tịch, chứng thực đối với UBND cấp huyện và UBND cấp xã; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch, chứng thực cho công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh. Tăng cường phối hợp với cơ quan Công an trong tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp, phục vụ công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp; cải cách TTHC và áp dụng các giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Phiếu lý lịch tư pháp...

4. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Đề án “*Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020*”; Đề án “*Phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đầu giá viên giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020*”; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động của các văn phòng luật sư, các tổ chức hành nghề công chứng; xem xét thành lập tổ chức Hội công chứng trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức sơ kết việc thi hành Luật Trọng tài thương mại và Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Trọng tài thương mại.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; từng bước củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh việc chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký giao dịch bảo đảm, đảm bảo các quy định liên quan đến lĩnh vực này được triển khai đồng bộ, đi vào nền nếp;

- Nâng cao chất lượng TGPL nói chung và TGPL trong hoạt động tố tụng nói riêng nhằm bảo đảm chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng chính sách; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; triển khai Kế hoạch đánh giá chất lượng vụ, việc TGPL theo quy định tại Thông tư 02/2013/TT-BTP ngày 05/01/2013 của Bộ Tư pháp ban hành Bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ, việc TGPL.

5. Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/02/2014 của UBND tỉnh về việc PBGDPL năm 2014; Kế hoạch số 42/KH-

UBND ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Triển khai thực hiện tốt các đề án PBGDPL đã được Chính phủ phê duyệt; đồng thời đảm bảo điều kiện, kinh phí hoạt động cho công tác này. Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011-2015.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 24/02/2014 về triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các hoạt động hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Ngành Tư pháp (28/8/1945-28/8/2015).

6. Công tác tổ chức xây dựng Ngành

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu, tổ chức bộ máy, biên chế các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, thành phố đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới được giao; tiếp tục kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 13/5/2010 của UBND tỉnh; kiện toàn tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP sau khi có văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc cải cách chế độ công vụ, công chức; kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp trong sạch, vững mạnh....

- Tổng kết các phong trào thi đua do Ngành, tỉnh phát động năm 2014, trên cơ sở đó trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tư pháp năm 2014.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật và thanh tra chuyên ngành trên một số lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành theo Kế hoạch đã được phê duyệt;

- Thường trực tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội; chỉ đạo chủ động giải quyết ngay các vụ việc mới phát sinh tại cơ sở, hạn chế tối đa khiếu kiện vượt cấp. Hoàn thành các đợt thanh tra, kiểm tra, có kết luận thanh tra và quyết định giải quyết khiếu nại tại các địa phương...

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ chức năng sớm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn và việc bố trí công chức Tư pháp- Hộ tịch để cấp huyện, cấp xã thực hiện thống nhất, đảm bảo đúng quy định.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm đầu tư xây dựng phần mềm quản lý công chứng, nhất là việc kết nối giữa cơ quan hỗ trợ tư pháp với các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng, các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và các tổ chức tín dụng để hạn chế những rủi ro, thất thoát về tài sản. Tổ chức tập huấn công tác triển khai Luật xử lý vi phạm hành chính cũng như công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ làm công tác này.

UBND tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Tư pháp. *ch*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, NC^T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Thoi
Nguyễn Xuân Thoi